

Số: 03 /QĐ-TTHTPTGDHN

Điện Biên, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023
của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Điện Biên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1489/ QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán - Tài chính Trung tâm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Điện Biên (có biểu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3. Ban Giám đốc, cán bộ giáo viên, nhân viên Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Điện Biên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Điện Biên;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Mai Thị Hồng Nhung



Đơn vị: Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Điện Biên

Chương 422

HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
GIÁO DỤC HÒA NHẬP

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-TTHTPTGDHN ngày 03/01/2023 của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Điện Biên)

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Quyết định số 03/QĐ-TTHTPTGDHN ngày 03/01/2023 của Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Điện Biên)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.584
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.584
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3.477
	Trong đó: - Đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh lương	77
	- Kinh phí tiết kiệm thêm 10% thực hiện điều chỉnh lương	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	107
	Trong đó: Chính sách miễn giảm học phí theo NĐ 86/2015/NĐ-CP	13
	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo NĐ 86/2015/NĐ-CP	89
	Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TTLT số 42/2012	5
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
II	Nguồn vốn viện trợ	